

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi 323

Số báo danh:

Câu 1: Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản của Việt Nam đầu năm 1930 quyết định thành lập một đảng duy nhất lấy tên là

- A. Đảng Lao động Việt Nam.
B. Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Đảng Dân chủ Việt Nam.
D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 2: Kẻ thù chính của nhân dân Việt Nam sau khi Nhật đảo chính Pháp (9 - 3 - 1945) là

- A. phát xít Nhật.
B. đế quốc Pháp.
C. đế quốc Pháp - Nhật.
D. đế quốc Pháp và tay sai.

Câu 3: Cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. đưa nhân dân Nga lên làm chủ vận mệnh của mình.
B. dẫn đến tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.
C. giúp Nga đẩy lùi được nguy cơ ngoại xâm và nội phản.
D. giúp Nga hoàn thành mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 4: Đầu những năm 70 của thế kỷ XX, Tây Âu trở thành

- A. trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới.
B. trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
C. một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.
D. liên minh kinh tế - tài chính - quân sự lớn nhất thế giới.

Câu 5: Sau chiến thắng Đường số 14 - Phước Long của quân dân miền Nam Việt Nam (tháng 1 - 1975), chính quyền Sài Gòn đã

- A. phản ứng yếu ớt, chủ yếu dùng áp lực đe dọa từ xa.
B. nhanh chóng rút quân để bảo toàn lực lượng.
C. đưa quân đến hòng chiếm lại nhưng thất bại.
D. phối hợp với quân đội Mỹ phản công tái chiếm.

Câu 6: Theo thỏa thuận tại Hội nghị Potsdam (1945), quân đội Trung Hoa Dân Quốc vào Việt Nam giải giáp quân đội Nhật từ

- A. vĩ tuyến 17 trở vào Nam.
B. vĩ tuyến 17 trở ra Bắc.
C. vĩ tuyến 16 trở ra Bắc.
D. vĩ tuyến 16 trở vào Nam.

Câu 7: I. Gagarin (Liên Xô) là người đầu tiên trên thế giới thực hiện thành công

- A. hành trình khám phá sao Hỏa.
B. chuyến bay vòng quanh Trái Đất.
C. kế hoạch thám hiểm sao Mộc.
D. hành trình chinh phục Mặt Trăng.

Câu 8: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914), tư bản Pháp ở Việt Nam tập trung vào lĩnh vực nào?

- A. Luyện kim. B. Khai thác mỏ. C. Công nghiệp hóa chất. D. Chế tạo máy.

Câu 9: Một trong những mặt tiêu cực của toàn cầu hóa là

- A. kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất. B. hạn chế sự tăng trưởng kinh tế.
C. hạn chế sự chuyển biến về cơ cấu kinh tế. D. tạo ra nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.

Câu 10: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (tháng 2 - 1951) quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai ở Việt Nam với tên gọi

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam.
B. Đảng Dân chủ Việt Nam.
C. Đảng Dân chủ Đông Dương.
D. Đảng Lao động Việt Nam.

Câu 11: Một trong những mục tiêu của đường lối đổi mới ở Việt Nam được đề ra từ tháng 12 - 1986 là

- A. đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng.
B. hoàn thiện cơ chế quản lý đất nước.
C. hoàn thành công cuộc cải cách ruộng đất.
D. bước đầu khắc phục hậu quả chiến tranh.

Câu 12: Vào giữa thế kỷ XIX, trước nguy cơ xâm lược của các nước tư bản phương Tây, triều đình nhà Nguyễn thực hiện chính sách nào?

- A. Bé quan tỏa cảng. B. Cải cách, mở cửa. C. Cải cách văn hóa. D. Tự do tôn giáo.

Câu 13: Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng, vì đây là nơi có

- A. các tổ chức cứu quốc đã được thành lập. B. địa hình thuận lợi để phát triển lực lượng.
C. nhiều căn cứ du kích đã được xây dựng. D. lực lượng vũ trang phát triển lớn mạnh.

Câu 14: Điểm khác của khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885 - 1896) là về

- A. lực lượng chủ yếu. B. xuất thân của người lãnh đạo.
C. kết quả đấu tranh. D. phương pháp đấu tranh.

Câu 15: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) kết thúc đã

- A. giải quyết được mâu thuẫn giữa đế quốc với thuộc địa.
B. mở ra thời kỳ khủng hoảng kéo dài của chủ nghĩa tư bản.
C. tạo nên sự cân bằng về thế và lực giữa các nước tư bản.
D. tạo ra những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

Câu 16: Từ tháng 4 - 1953 đến tháng 7 - 1954, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện

- A. giảm tô và hoãn nợ trong các vùng có chiến sự.
B. cải cách ruộng đất ở một số nơi trong vùng tự do.
C. giảm tức và xóa nợ ở những vùng gặp thiên tai.
D. chia lại công điền và công thô ở vùng Pháp tạm chiếm.

Câu 17: Thành công của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (1946) ở Việt Nam chứng tỏ

- A. nhân dân có tinh thần đoàn kết và ý thức làm chủ đất nước.
B. quyền lực nhà nước chính thức về cơ quan hành pháp.
C. sự ủng hộ to lớn của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam.
D. nhân dân bước đầu giành chính quyền, làm chủ đất nước.

Câu 18: Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (tháng 12 - 1989) là

- A. nền kinh tế hai nước đều lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng.
B. phạm vi ảnh hưởng của Mỹ bị mất, của Liên Xô bị thu hẹp.
C. sự suy giảm thế mạnh của cả hai nước trên nhiều mặt.
D. trật tự hai cực Ianta bị xói mòn và sụp đổ hoàn toàn.

Câu 19: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ và chính quyền Sài Gòn **không** thực hiện biện pháp nào dưới đây?

- A. Triển khai hoạt động chống phá miền Bắc. B. Tiến hành các cuộc hành quân càn quét.
C. Mở những cuộc hành quân “tìm diệt”. D. Tiến hành dồn dân lập “áp chiến lược”.

Câu 20: Chủ trương cứu nước của Phan Châu Trinh (đầu thế kỷ XX) **không** có nội dung nào dưới đây?

- A. Chấn hưng thực nghiệp, lập hội kinh doanh, phát triển kinh tế.
B. Đánh đuổi giặc Pháp, thành lập Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.
C. Dựa vào Pháp đánh đổ ngôi vua và chế độ phong kiến lạc hậu.
D. Đề cao cải cách, duy tân nhằm nâng cao dân trí và dân quyền.

Câu 21: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỷ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như nào?

- A. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.
B. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.
C. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu cho nhân dân.
D. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

Câu 22: Một trong những tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. góp phần hình thành các liên minh kinh tế - quân sự khu vực.
B. góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự thế giới hai cực Ianta.
C. thúc đẩy các nước tư bản hòa hoãn với các nước xã hội chủ nghĩa.
D. thúc đẩy Mỹ phải chấm dứt tình trạng Chiến tranh lạnh với Liên Xô.

Câu 23: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, Mỹ đạt được kết quả nào dưới đây?

- A. Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.
- B. Chi phối được nhiều nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.
- C. Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên mọi lĩnh vực.
- D. Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.

Câu 24: Phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến năm 1914 có điểm gì mới so với phong trào yêu nước trước đó?

- A. Đoàn kết nhân dân trong một mặt trận.
- B. Gắn cứu nước với canh tân đất nước.
- C. Sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang.
- D. Do giai cấp tư sản mới ra đời lãnh đạo.

Câu 25: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam có điểm gì khác so với Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương?

- A. Khẳng định vai trò lãnh đạo thuộc về chính đảng vô sản.
- B. Xác định đúng nhiệm vụ cách mạng là đánh đổ đế quốc.
- C. Đánh giá đúng khả năng chống đế quốc của giai cấp bóc lột.
- D. Xác định được công nhân và nông dân là lực lượng cách mạng.

Câu 26: Đông Khê được chọn là nơi mở đầu chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 của quân dân Việt Nam, vì đó là vị trí

- A. án ngữ Hành lang Đông - Tây của thực dân Pháp.
- B. quan trọng nhất và tập trung cao nhất binh lực của Pháp.
- C. có thể đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của quân Pháp.
- D. ít quan trọng nên quân Pháp không chú ý phòng thủ.

Câu 27: Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở Việt Nam có điểm chung là

- A. xóa bỏ được tình trạng đất nước bị chia cắt.
- B. hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân.
- C. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- D. được sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới.

Câu 28: Biện pháp cơ bản được Mỹ thực hiện xuyên suốt trong các chiến lược chiến tranh ở miền Nam Việt Nam (1961 - 1973) là

- A. tiến hành chiến tranh tổng lực.
- B. sử dụng quân đội Mỹ làm nòng cốt.
- C. ra sức chiếm đất, giành dân.
- D. sử dụng quân đội đồng minh.

Câu 29: Trong thời kỳ 1954 - 1975, đâu là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm cho Việt Nam trở thành nơi diễn ra “sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”?

- A. Sự chi phối của cục diện thế giới hai cực, hai phe.
- B. Hiệp định Geneva chia Việt Nam thành hai miền.
- C. Ý chí thống nhất đất nước của dân tộc Việt Nam.
- D. Phe xã hội chủ nghĩa ủng hộ Việt Nam chống Mỹ.

Câu 30: Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ

- A. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.
- B. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.
- C. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.
- D. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.

Câu 31: Phong trào “vô sản hóa” do Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phát động và thực hiện là

- A. mốc đánh dấu phong trào công nhân hoàn toàn trở thành tự giác.
- B. phương thức tự rèn luyện của những chiến sĩ cách mạng tiền bối.
- C. điều kiện để công nhân phát triển về số lượng và trở thành giai cấp.
- D. cơ hội thuận lợi giúp những người cộng sản về nước hoạt động.

Câu 32: Nhân dân miền Nam Việt Nam sử dụng bạo lực cách mạng trong phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) vì

- A. mọi xung đột chỉ có thể được giải quyết bằng vũ lực.
- B. lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đã phát triển.
- C. không thể tiếp tục đấu tranh bằng con đường hòa bình.
- D. cách mạng miền Nam đã chuyển hẳn sang thế tiến công.

Câu 33: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5 - 1941) chủ trương hoàn thành cuộc cách mạng nào?

- A. Cách mạng giải phóng dân tộc.
- B. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- C. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
- D. Cách mạng tư sản dân quyến.

Câu 34: Điểm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong các chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947, Biên giới thu - đông năm 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 là có sự kết hợp giữa

- A. đánh chiếm, diệt viện và đánh vận động.
- B. chiến trường chính và vùng sau lưng địch.
- C. tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân.
- D. bao vây, đánh lấn và đánh công kiên.

Câu 35: Yếu tố nào dưới đây tác động tới sự thành bại của Mỹ trong nỗ lực vươn lên xác lập trật tự thế giới đơn cực giai đoạn sau Chiến tranh lạnh?

- A. Sự xuất hiện và ngày càng phát triển của các công ty độc quyền.
- B. Tương quan lực lượng giữa các cường quốc trên thế giới.
- C. Sự hình thành của các trung tâm kinh tế Tây Âu và Nhật Bản.
- D. Sự mở rộng không gian địa lý của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Câu 36: Cách mạng dân chủ nhân dân được hoàn thành ở các nước Đông Âu trong những năm 1948 - 1949 đánh dấu

- A. chủ nghĩa xã hội thắng thế hoàn toàn ở châu Âu.
- B. bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc thế giới.
- C. bước phát triển mới của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.
- D. sự xác lập hoàn chỉnh của cục diện hai cực, hai phe.

Câu 37: Với chủ trương giương cao ngọn cờ dân tộc, tạm gác việc thực hiện nhiệm vụ cách mạng ruộng đất trong giai đoạn 1939 - 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã

- A. đáp ứng đúng nguyện vọng số một của giai cấp nông dân Việt Nam.
- B. tập trung giải quyết những mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam.
- C. bắt đầu nhận ra khả năng chống đế quốc của trung và tiểu địa chủ.
- D. thực hiện đúng chủ trương của Luận cương chính trị tháng 10 - 1930.

Câu 38: Sự ra đời của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 vì

- A. đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền thực dân và tay sai.
- B. đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.
- C. đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.
- D. đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị tháng 10 - 1930.

Câu 39: Cuộc Chiến tranh lạnh do Mỹ phát động chống Liên Xô là cuộc chiến

- A. với những xung đột trực tiếp giữa Mỹ và Liên Xô.
- B. không tiếng súng nhưng đặt thế giới trong tình trạng căng thẳng.
- C. không hồi kết về quân sự và ý thức hệ giữa Mỹ và Liên Xô.
- D. giành thị trường quyết liệt giữa Mỹ và Liên Xô.

Câu 40: Hai cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975) đều được phát động trong điều kiện quốc tế như thế nào?

- A. Đang có sự hòa hoãn giữa các cường quốc.
- B. Có sự đồng thuận của phe xã hội chủ nghĩa.
- C. Được sự nhất trí của Liên Xô và Trung Quốc.
- D. Có những cuộc chiến tranh nóng ở châu Á.

----- HẾT -----